

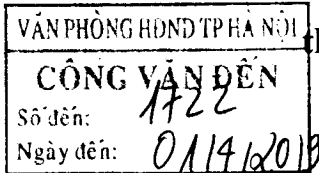
Số: **27** /TTr-UBND

Hà Nội, ngày **29** tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

Đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư 26 dự án

**thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020
của thành phố Hà Nội**



Kính gửi:

- Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ các nghị định của Chính phủ: Số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công và Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại các Báo cáo thẩm định chủ trương đầu tư, kèm theo hồ sơ và Tờ trình của các đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 của thành phố Hà Nội;

Sau khi xem xét, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư 26 dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 với những nội dung chính như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN.

1. Phê duyệt chủ trương đầu tư 24 dự án nhóm B thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của thành phố Hà Nội, tổng mức đầu tư dự kiến 6.418.737 triệu đồng.

Các nội dung chi tiết: Tên dự án, Mục tiêu đầu tư, Quy mô đầu tư, Nhóm dự án, Tổng mức đầu tư dự kiến, Nguồn vốn, Địa điểm thực hiện dự án, Thời gian thực hiện dự án; Chủ đầu tư và các nội dung khác như dự thảo Nghị quyết kèm theo.

2. Điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với 02 dự án nhóm B thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của thành phố Hà Nội, tổng mức đầu tư dự kiến 915.453 triệu đồng.

(Chi tiết như Phụ lục kèm theo)

II. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO

Hồ sơ kèm theo của mỗi dự án bao gồm:

1. Tờ trình của Chủ đầu tư/đơn vị được giao nhiệm vụ lập đề xuất dự án đề nghị phê duyệt hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

2. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 36 của Luật Đầu tư công.

3. Báo cáo đánh giá tác động môi trường (đối với các dự án phải lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường);

4. Báo cáo thẩm định chủ trương đầu tư của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

III. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT

Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo và đề nghị Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định chủ trương đầu tư các dự án nêu trên./.

Nơi nhận: ✓

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các sở: KH&ĐT, TC;
- VPUB: CVP, PCVP P.V.Chiến, TKBT, TH, ĐT, KT, KGVX;
- Lưu VT.

3163 (25)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sửu



Phụ lục

DANH MỤC DỰ ÁN ĐỀ NGHỊ HĐND THÀNH PHỐ PHÊ DUYỆT/ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

(Kèm theo Tờ trình số 27/TTr-UBND ngày 28/3/2019 của UBND Thành phố)

TT	Dự án	Nhóm dự án		TMBT	Thời gian thực hiện	Ghi chú
		B	Tr.đ C			
	Tổng cộng	26	0	7.334.190		
I	Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	24	0	6.418.737		
I.1	Các lĩnh vực hoạt động kinh tế	24	0	6.418.737		
*	Lĩnh vực hạ tầng giao thông	15	0	4.024.315		
1	Đường vành đai Khu công nghiệp Bắc Phú Cát (nay là đường vành đai Khu công nghệ cao Hòa Lạc), huyện Quốc Oai.	1		482.537	2018-2020	
2	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh lộ 424 (76 cũ) từ Chợ Bến - Hòa Bình đến khu du lịch Quan Sơn (Km2+000÷Km3+800), huyện Mỹ Đức.	1		87.227	2019-2020	
3	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Ngũ Hiệp đi Đông Mỹ, huyện Thanh Trì.	1		205.890	2019-2020	
4	Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 từ Km6+585 - Km14+780 (tỉnh lộ 75 cũ) từ cầu Quảng Tái xã Trung Tú đến cầu Cổng Thần xã Minh Đức, huyện Ứng Hòa.	1		179.051	2020-2021	
5	Mở rộng phố Nguyễn Phong Sắc đoạn từ phố Nghĩa Tân đến đường Hoàng Quốc Việt (tuyến đường số 65), quận Cầu Giấy.	1		477.512	2019-2022	
6	Xây dựng tuyến đường từ đường 2,5 đến UBND phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai.	1		107.738	2019-2022	Ngân sách quận Hoàng Mai
7	Xây dựng đường từ đường Tổ Hữu đến khu nhà ở Trung Văn và đến nút giao đường Lương Thế Vinh đường hồ Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm.	1		283.761	2019-2022	Ngân sách quận Nam Từ Liêm
8	Xây dựng tuyến đường khớp nối hạ tầng kỹ thuật từ đường Tổ Hữu ra đường Nguyễn Trãi (đoạn qua dự án khu Cổ Ngựa - Khu đô thị Mỗ Lao), quận Nam Từ Liêm.	1		321.105	2019-2022	Ngân sách quận Nam Từ Liêm
9	Cải tạo, mở rộng đường Nguyễn Đồng Chi và đường từ khu Liên Cơ qua đường Nguyễn Đồng Chi đến khu đô thị Thành phố Xanh, quận Nam Từ Liêm.	1		283.905	2019-2022	Ngân sách quận Nam Từ Liêm
10	Xây dựng tuyến đường trục tổ dân phố Tu Hoàng ra đường 70, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm.	1		153.975	2019-2022	Ngân sách quận Nam Từ Liêm
11	Đầu tư xây dựng tuyến đường Đặng Thai Mai - giai đoạn I, phường Quảng An, quận Tây Hồ.	1		561.988	2019-2021	Ngân sách quận Tây Hồ
12	Xây dựng 03 tuyến đường B=17,5 (L=1050m); B=22m (L=356m); B=40m (L=830) từ Ngõ Gia Tự đến khu đô thị Thượng Thanh, quận Long Biên.	1		384.337	2020-2022	Ngân sách quận Long Biên ứng trước
13	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường tỉnh 419. đoạn từ Cổng Đặng - Phùng Xá (từ Km11+552 đến Km14+150), huyện Thạch Thất	1		67.165	2019-2020	Ngân sách huyện Thạch Thất
14	Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 (từ Quốc lộ 1A đi Minh Tân, Quang Lăng), huyện Phú Xuyên	1		316.430	2019-2021	
15	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 422 đoạn từ dốc Liên Hà đến Quốc lộ 32, huyện Đan Phượng	1		111.694	2019-2020	
*	Lĩnh vực môi trường, hạ tầng kỹ thuật	4	0	1.684.922		
1	Xây dựng khu tái định cư trên địa bàn khu Đồng Châm, Đồng Vai, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ (phục vụ GPMB tuyến đường Quốc lộ 6, đoạn Ba La - Xuân Mai).	1		717.400	2019-2021	
2	Xây dựng khu tái định cư trên địa bàn khu Đồng Giải, thôn Sơn Đồng, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ (phục vụ GPMB tuyến đường Quốc lộ 6, đoạn Ba La - Xuân Mai).	1		119.910	2019-2020	
3	Xây dựng khu di dân phục vụ GPMB khu tường niệm danh nhân Chu Văn An và các dự án đầu tư khác thuộc huyện Thanh Trì.	1		524.426	2019-2024	
4	Đầu tư xây dựng mới các trụ nước chữa cháy và hồ thu nước trên địa bàn Thành phố.	1		323.186	2019-2020	
*	Lĩnh vực giáo dục, đào tạo và dạy nghề	2		201.178		
1	Cải tạo, nâng cấp trường THPT Mê Linh, huyện Mê Linh.	1		89.178	2019-2021	
2	Xây dựng trường THPT Thọ Xuân, huyện Đan Phượng	1		112.000	2019-2021	
*	Lĩnh vực thủy lợi	3	0	508.322		
1	Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu T1B và hệ thống kênh tiêu Hát Môn (gồm kênh tiêu Hát Môn, B1, B2, B3) huyện Phúc Thọ.	1		116.371	2019-2021	

TT	Dự án	Nhóm dự án		TMBT	Thời gian thực hiện	Ghi chú
		B	Tr.đ C			
2	Xây dựng mới trạm bơm và hoàn chỉnh hệ thống tiêu Yên Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội (trạm bơm tiêu Yên Sơn)	1		246.951	2019-2022	
3	Cải tạo, nâng cấp hệ thống tưới trạm bơm Đồng Sơn, huyện Chương Mỹ	1		145.000	2019-2021	
II	Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án	2		915.453		
I.1	Các lĩnh vực hoạt động kinh tế	2	0	915.453		
*	Lĩnh vực hạ tầng giao thông	2	0	915.453		
1	Xây dựng tuyến đường gom từ cầu Thanh Trì đến cầu vượt Phú Thị, huyện Gia Lâm.	1		407.317	2017-2020	Ngân sách huyện Gia Lâm
2	Xây dựng tuyến đường đê hữu Đuống (đoạn Dốc Lờ - Đặng Xá đến xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm).	1		508.136	2017-2020	Ngân sách huyện Gia Lâm

✓

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: /NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Về chủ trương đầu tư 26 dự án thuộc
Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020
của thành phố Hà Nội**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 7

(Từ ngày /4/2019 đến ngày /4/2019)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ các nghị định của Chính phủ: Số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của UBND thành phố Hà Nội tại các tờ trình: Số...../TTr-UBND ngày /3/2019 về đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của thành phố Hà Nội; báo cáo thẩm tra số...../BC-HĐND ngày /4/2019; văn bản giải trình số.... /UBND-KH&ĐT ngày /4/2019 của UBND Thành phố; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu HĐND Thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư 24 dự án nhóm B thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của thành phố Hà Nội, tổng mức đầu tư dự kiến 6.418.737 triệu đồng.

Điều 2. Điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với 02 dự án nhóm B thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của thành phố Hà Nội, tổng mức đầu tư dự kiến 915.453 triệu đồng.

Chi tiết tại 26 phụ lục kèm theo.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. UBND Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết.

1.1. Chỉ đạo các đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện: Rà soát, chuẩn xác quy mô, nội dung đầu tư, có giải pháp đầu nối thích hợp, khớp nối đồng bộ, lựa chọn phương án, giải pháp kỹ thuật phù hợp, đảm bảo tránh trùng lặp, tiết kiệm, hiệu quả và tổ chức triển khai thực hiện; Xác định nguồn gốc đất đai, xây dựng phương án, kinh phí GPMB đảm bảo đúng chế độ, chính sách hiện hành; Áp dụng đúng quy định xử lý các trường hợp đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng đang tồn tại dọc theo các tuyến đường giao thông và nguyên tắc thực hiện các dự án đầu tư xây dựng đường giao thông mới trên địa bàn thành phố Hà Nội; Hoàn thiện việc lập và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định.

1.2. Lập hồ sơ xin ý kiến thỏa thuận bằng văn bản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về các chỉ tiêu thiết kế, phương án kỹ thuật và quy mô dự án Xây dựng tuyến đường đê hữu Đuống (đoạn Dốc Lờ - Đặng Xá đến xã Lê Chi, huyện Gia Lâm) có liên quan đến đê điều.

1.3. Trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh cục bộ Quy hoạch tỷ lệ 1/500 các điểm dân cư đô thị trên địa bàn quận Nam Từ Liêm. Chỉ phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: (1) Cải tạo, mở rộng đường Nguyễn Đồng Chi và đường từ khu Liên Cơ qua đường Nguyễn Đồng Chi đến Khu đô thị Thành phố Xanh; (2) Xây dựng tuyến đường trục tổ dân phố Tu Hoàng ra đường 70, phường Phương Canh khi đảm bảo điều kiện phù hợp với các quy hoạch có liên quan.

1.4. Chỉ đạo các sở, ngành liên quan căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao: Thường xuyên rà soát tiến độ đầu tư của các dự án, tăng cường kiểm tra, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách; tránh lãng phí, thất thoát trong quá trình đầu tư xây dựng công trình; hướng dẫn, phối hợp cùng Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án; giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi giúp Chủ đầu tư hoàn thành dự án đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng công trình.

1.5. Trong xây dựng kế hoạch và điều hành kế hoạch đầu tư công hằng năm, sắp xếp bố trí vốn các dự án theo thứ tự ưu tiên đã được HĐND Thành phố quyết nghị, trong đó ưu tiên đầu tư các dự án thuộc danh mục công trình trọng điểm, các dự án triển khai các chương trình công tác lớn, các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội Thành phố giai đoạn 2016-2020 của Thành phố, các dự án giải quyết nhu cầu dân sinh bức xúc, kiến nghị chính đáng của cử tri. ◊

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày /4/2019 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu thuộc UBTV Quốc hội;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Các bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Giao thông - Vận tải; Xây dựng;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- TT HĐND, UBND, UB MTTQ Thành phố;
- Các Ban Đảng, các Ban HĐND Thành phố;
- Các văn phòng: Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố;
- Các sở: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Giao thông - Vận tải; Xây dựng; Tài nguyên và Môi trường; Quy hoạch - Kiến trúc;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã.;
- Các BQLDA ĐTXDCT: Cấp nước, thoát nước và môi trường; Nông nghiệp và phát triển nông thôn;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Công báo Thành phố, Cổng giao tiếp điện tử Thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Bích Ngọc

Phụ lục 1
DANH MỤC DỰ ÁN ĐƯỢC HỖ TRỢ THÀNH PHỐ PHÊ DUYỆT/ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

TT	Dự án	Nhóm dự án		TMBT	Thời gian thực hiện	Ghi chú
		B	Tr.đ C			
	Tổng cộng	26	0	7.334.190		
I	Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	24	0	6.418.737		
I.1	Các lĩnh vực hoạt động kinh tế	24	0	6.418.737		
*	Lĩnh vực hạ tầng giao thông	15	0	4.024.315		
1	Đường vành đai Khu công nghiệp Bắc Phú Cát (nay là đường vành đai Khu công nghệ cao Hòa Lạc), huyện Quốc Oai.	1		482.537	2018-2020	Phụ lục 2
2	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh lộ 424 (76 cũ) từ Chợ Bến - Hòa Bình đến khu du lịch Quan Sơn (Km2+000+Km3+800), huyện Mỹ Đức.	1		87.227	2019-2020	Phụ lục 3
3	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Ngũ Hiệp đi Đông Mỹ, huyện Thanh Trì.	1		205.890	2019-2020	Phụ lục 4
4	Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 từ Km6+585 - Km14+780 (tỉnh lộ 75 cũ) từ cầu Quảng Tái xã Trung Tú đến cầu Cổng Thần xã Minh Đức, huyện Ứng Hòa.	1		179.051	2020-2021	Phụ lục 5
5	Mở rộng phố Nguyễn Phong Sắc đoạn từ phố Nghĩa Tân đến đường Hoàng Quốc Việt (tuyến đường số 65), quận Cầu Giấy.	1		477.512	2019-2022	Phụ lục 6
6	Xây dựng tuyến đường từ đường 2,5 đến UBND phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai.	1		107.738	2019-2022	Ngân sách quận Hoàng Mai Phụ lục 7
7	Xây dựng đường từ đường Tô Hữu đến khu nhà ở Trung Văn và đến nút giao đường Lương Thế Vinh đường hồ Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm.	1		283.761	2019-2022	Ngân sách quận Nam Từ Liêm Phụ lục 8
8	Xây dựng tuyến đường khớp nối hạ tầng kỹ thuật từ đường Tô Hữu ra đường Nguyễn Trãi (đoạn qua dự án khu Cổ Ngựa - Khu đô thị Mỗ Lao), quận Nam Từ Liêm.	1		321.105	2019-2022	Ngân sách quận Nam Từ Liêm Phụ lục 9
9	Cải tạo, mở rộng đường Nguyễn Đồng Chi và đường từ khu Liên Cơ qua đường Nguyễn Đồng Chi đến khu đô thị Thành phố Xanh, quận Nam Từ Liêm.	1		283.905	2019-2022	Ngân sách quận Nam Từ Liêm Phụ lục 10
10	Xây dựng tuyến đường trục tổ dân phố Tu Hoàng ra đường 70, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm.	1		153.975	2019-2022	Ngân sách quận Nam Từ Liêm Phụ lục 11
11	Đầu tư xây dựng tuyến đường Đặng Thai Mai - giai đoạn 1, phường Quảng An, quận Tây Hồ.	1		561.988	2019-2021	Ngân sách quận Tây Hồ Phụ lục 12
12	Xây dựng 03 tuyến đường B=17,5 (L=1050m); B=22m (L=356m); B=40m (L=830) từ Ngõ Gia Tự đến khu đô thị Thượng Thanh, quận Long Biên.	1		384.337	2020-2022	Ngân sách quận Long Biên ứng trước Phụ lục 13
13	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường tỉnh 419, đoạn từ Công Đặng - Phùng Xá (từ Km11+552 đến Km14+150), huyện Thạch Thất	1		67.165	2019-2020	Ngân sách huyện Thạch Thất Phụ lục 14
14	Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 (từ Quốc lộ 1A đi Minh Tân, Quang Lãng), huyện Phú Xuyên	1		316.430	2019-2021	Phụ lục 15
15	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 422 đoạn từ dốc Liên Hà đến Quốc lộ 32, huyện Đan Phượng	1		111.694	2019-2020	Phụ lục 16
*	Lĩnh vực môi trường, hạ tầng kỹ thuật	4	0	1.684.922		
1	Xây dựng khu tái định cư trên địa bàn khu Đồng Châm, Đồng Vai, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ (phục vụ GPMB tuyến đường Quốc lộ 6, đoạn Ba La - Xuân Mai).	1		717.400	2019-2021	Phụ lục 17
2	Xây dựng khu tái định cư trên địa bàn khu Đồng Giải, thôn Sơn Đồng, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ (phục vụ GPMB tuyến đường Quốc lộ 6, đoạn Ba La - Xuân Mai).	1		119.910	2019-2020	Phụ lục 18
3	Xây dựng khu di dân phục vụ GPMB khu tương niệm danh nhân Chu Văn An và các dự án đầu tư khác thuộc huyện Thanh Trì.	1		524.426	2019-2024	Phụ lục 19
4	Đầu tư xây dựng mới các trụ nước chữa cháy và hồ thu nước trên địa bàn Thành phố.	1		323.186	2019-2020	Phụ lục 20
*	Lĩnh vực giáo dục, đào tạo và dạy nghề	2		201.178		
1	Cải tạo, nâng cấp trường THPT Mễ Linh, huyện Mễ Linh.	1		89.178	2019-2021	Phụ lục 21
2	Xây dựng trường THPT Thọ Xuân, huyện Đan Phượng	1		112.000	2019-2021	Phụ lục 22
*	Lĩnh vực thủy lợi	3	0	508.322		
1	Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu T1B và hệ thống kênh tiêu Hát Môn (gồm kênh tiêu Hát Môn, B1, B2, B3) huyện Phúc Thọ	1		116.371	2019-2021	Phụ lục 23

TT	Dự án	Nhóm dự án		TMDT	Thời gian thực hiện	Ghi chú
		B	Tr.đ C			
2	Xây dựng mới trạm bơm và hoàn chỉnh hệ thống tiêu Yên Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội (trạm bơm tiêu Yên Sơn)	1		246.951	2019-2022	Phụ lục 24
3	Cải tạo, nâng cấp hệ thống tưới trạm bơm Đông Sơn, huyện Chương Mỹ	1		145.000	2019-2021	Phụ lục 25
II	Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án	2		915.453		
I.1	Các lĩnh vực hoạt động kinh tế	2	0	915.453		
*	Lĩnh vực hạ tầng giao thông	2	0	915.453		
1	Xây dựng tuyến đường gom từ cầu Thanh Trì đến cầu vượt Phú Thị, huyện Gia Lâm.	1		407.317	2017-2020	Ngân sách huyện Gia Lâm Phụ lục 26
2	Xây dựng tuyến đường đê hữu Đuống (đoạn Đốc Lờ - Đặng Xá đến xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm).	1		508.136	2017-2020	Ngân sách huyện Gia Lâm Phụ lục 27

Phụ lục 2

Chủ trương đầu tư dự án

Đường vành đai Khu công nghiệp Bắc Phú Cát

(nay là đường vành đai Khu công nghệ cao Hòa Lạc), huyện Quốc Oai

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng dự án nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông vành đai theo quy hoạch, kết nối giao thông Khu Công nghệ cao Hòa Lạc với Đại lộ Thăng Long, với Quốc lộ 21A và hệ thống hạ tầng giao thông lân cận, hệ thống cấp, thoát nước đảm bảo đồng bộ về hạ tầng cả trong và ngoài ranh giới Khu Công nghệ cao Hòa Lạc. Góp phần phát triển kinh tế - văn hóa – xã hội và du lịch dịch vụ của địa phương, đồng thời góp phần đẩy nhanh quá trình đầu tư hoàn thiện Khu Công nghệ cao theo quy hoạch.

2. Quy mô đầu tư:

- Đầu tư xây dựng tuyến số 2 dài khoảng 3,535 km, với quy mô như sau:

+ Chiều rộng nền đường $B_{nền}=50m$, trong đó bao gồm:

+ Chiều rộng $B_{mặt}=2 \times 11,5m=22,5m$.

+ Chiều rộng dải phân cách giữa $B_{dpcg}=3,5m$.

+ Chiều hè đường hai bên $B_{hè}=2 \times 12m=24,0m$ (không lát hè).

- Các hạng mục đầu tư: Xây dựng nền đường, mặt đường, hè đường (không lát hè), dải phân cách giữa, hệ thống thoát nước ngang, thoát nước dọc, cầu, hào kỹ thuật, lề nền đường, và an toàn giao thông.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 482.537 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố Hà Nội.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Quốc Oai.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2018-2020.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Quốc Oai.

Phụ lục 3

Chủ trương đầu tư dự án

**Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh lộ 424 (76 cũ) từ Chợ Bến – Hòa Bình
đến khu du lịch Quan Sơn (Km2+000 ÷ Km3+800), huyện Mỹ Đức**

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Cải tạo tuyến đường tỉnh lộ 424 từ Chợ Bến - Hòa Bình đến khu du lịch Quan Sơn (Km2+000 ÷ Km3+800) nhằm hình thành mạng lưới giao thông đồng bộ và thông suốt, góp phần tích cực vào việc phát triển kinh tế xã hội của huyện Mỹ Đức nói riêng và thành phố nói chung, tăng cường trao đổi, thông thương đối ngoại với tỉnh Hòa Bình và các vùng lân cận.

2. Quy mô đầu tư:

Nâng cấp, cải tạo tuyến đường đạt tiêu chuẩn công trình giao thông cấp II: Với tổng chiều dài tuyến đường là 1,8km, điểm đầu tuyến Km2+000, điểm cuối tuyến Km3+800, với quy mô tuyến đường là $B_{nền} = 20,5m$, $B_{mặt} = 2 \times 7,0 = 14,0m$, $B_{lềgiác} = 2 \times 2,0 = 4,0m$, $B_{lềkhônggiác} = 2 \times 1,25m = 2,5m$.

Dự án bao gồm các hạng mục: GPMB, nền, mặt đường, hệ thống thoát nước, kè phòng hộ, hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống an toàn giao thông, hoàn trả mương.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 87.227 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố Hà Nội.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Mỹ Đức.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2020.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Mỹ Đức.

Phụ lục 4

Chủ trương đầu tư dự án

Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Ngũ Hiệp đi Đông Mỹ, huyện Thanh Trì
(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Cải tạo, xây dựng tuyến đường nhằm góp phần hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch được duyệt, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân, giao lưu phát triển kinh tế xã hội và nâng cao đời sống của nhân dân trong khu vực.

2. Quy mô đầu tư: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường theo tiêu chuẩn đường khu vực (tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam: QCVN 07:2010/BXD), có chiều dài khoảng $L = 3.349,2$ m, $B_{\text{nền}} = 17,5$ m, $B_{\text{mặt}} = 7,5$ m, $B_{\text{hè}} = 2 \times 5\text{m} = 10\text{m}$, gồm các hạng mục: GPMB; nền, mặt đường; hệ thống thoát nước mưa, nước thải; hệ thống cấp nước; vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng; thay thế 02 cầu cũ: cầu Đông Mỹ khẩu độ $L=12\text{m}$, cầu Đông Trạch khẩu độ $L=18\text{m}$ và đồng bộ các hạng mục khác.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 205.890 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố Hà Nội.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Thanh Trì.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2020.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Thanh Trì.

Phụ lục 5

Chủ trương đầu tư dự án

Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 từ Km6+585 ÷ Km14+780 (tỉnh lộ 75 cũ) từ cầu Quảng Tái xã Trung Tú đến cầu Công Thần xã Minh Đức, huyện Ứng Hòa
(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Cải tạo tuyến tỉnh lộ 428, tạo ra một tuyến đường giao thông có hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh, nhằm kết nối giao thông giữa quốc lộ 21B với các xã huyện Ứng Hòa, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và đi lại của nhân dân trong vùng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, tăng cường vững chắc năng lực đảm bảo an ninh quốc phòng trên địa bàn huyện Ứng Hòa. Từng bước hoàn thiện mạng lưới đường giao thông huyện Ứng Hòa theo quy hoạch giao thông được phê duyệt.

2. Quy mô đầu tư: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường đạt tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng, tổng chiều dài khoảng $L=8.300\text{m}$, mặt cắt ngang $B_{\text{nền}} = 12\text{m}$, $B_{\text{mặt}} = 11\text{m}$, $B_{\text{lề}} = 2 \times 0,5\text{m} = 1\text{m}$, gồm các hạng mục đầu tư: Giải phóng mặt bằng, nền, mặt đường, chiếu sáng, hệ thống thoát nước, kè gia cố, an toàn giao thông và đồng bộ các hạng mục khác.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 179.051 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố Hà Nội.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Ứng Hòa.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2010-2021.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Ứng Hòa.

Phụ lục 6

Chủ trương đầu tư dự án

Mở rộng phố Nguyễn Phong Sắc đoạn từ phố Nghĩa Tân đến đường Hoàng Quốc Việt (tuyến đường số 65), quận Cầu Giấy

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng cải tạo mở rộng tuyến đường nhằm hoàn chỉnh đồng bộ hạ tầng kỹ thuật và giao thông theo quy hoạch chung của quận Cầu Giấy và Thành phố Hà Nội; tăng cường năng lực giao thông, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của quận Cầu Giấy và Thành phố.

2. Quy mô đầu tư: Xây dựng tuyến đường đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch. Chiều dài tuyến đường khoảng $L = 280\text{m}$; Điểm đầu: Tím nút giao giữ phố Nghĩa Tân và phố Nguyễn Phong Sắc. Điểm cuối: Giao đường Hoàng Quốc Việt. Chiều rộng mặt cắt ngang đường $B=40\text{m}$.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 477.512 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố Hà Nội.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Quận Cầu Giấy.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2022.

8. Chủ đầu tư: UBND quận Cầu Giấy.

Phụ lục 7
Chủ trương đầu tư dự án
Xây dựng tuyến đường từ đường 2,5 đến UBND phường Hoàng Văn Thụ,
quận Hoàng Mai
(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư dự án xây dựng tuyến đường từ đường 2,5 đến UBND phường Hoàng Văn Thụ nhằm cải thiện giao thông đi lại, hạn chế ùn tắc giao thông, hoàn chỉnh mạng lưới giao thông, hạ tầng khung của quận Hoàng Mai theo quy hoạch và thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội của quận Hoàng Mai và thành phố Hà Nội.

2. Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng mới tuyến đường với chiều dài khoảng 525m, điểm đầu tuyến là UBND phường Hoàng Văn Thụ, điểm cuối tuyến là nút giao công viên Hồ Đền Lừ với đường Tân Mai, phường Hoàng Văn Thụ. Quy mô mặt cắt ngang đường B=30m, gồm lòng đường xe chạy rộng 15m (04 làn xe), hè hai bên rộng 2x7,5m.

Tuyến đường được đầu tư đồng bộ đúng quy hoạch bao gồm đầy đủ các hạng mục giao thông và hạ tầng kỹ thuật (nền mặt đường, vỉa hè, cây xanh, cấp thoát nước, cấp điện, chiếu sáng, phòng cháy chữa cháy, hào kỹ thuật...).

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 107.738 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách quận Hoàng Mai.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Quận Hoàng Mai.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2022.

8. Chủ đầu tư: UBND quận Hoàng Mai.

Phụ lục 8

Chủ trương đầu tư dự án

Xây dựng đường từ đường Tố Hữu đến khu nhà ở Trung Văn và đến nút giao đường Lương Thế Vinh đường hồ Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm
(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư dự án xây dựng đường từ đường Tố Hữu đến khu nhà ở Trung Văn và đến nút giao đường Lương Thế Vinh đường hồ Mễ Trì nhằm cải thiện giao thông đi lại, từng bước nâng cao chất lượng cơ cấu kinh tế theo hướng đô thị, góp phần hoàn thiện mạng lưới giao thông trên địa bàn Quận theo quy hoạch, hạn chế ùn tắc giao thông, duy trì trật tự an toàn giao thông trên địa bàn quận Nam Từ Liêm.

2. Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng mới tuyến đường với chiều dài khoảng 1.060m gồm:

- Tuyến 1 có chiều dài khoảng 600m, rộng B=21,25m; mặt rộng 11,25m, vỉa hè mỗi bên rộng 5,0m (điểm đầu tuyến 1 giao với đường Tố Hữu, cuối tuyến là khu nhà ở Trung Văn);

- Tuyến 2 có chiều dài khoảng 460m, rộng B=17,5m; mặt rộng 7,50m, vỉa hè mỗi bên rộng 5,0m (điểm đầu giao với tuyến 1 (Chung cư Ecolife Capitl) cuối tuyến đến nút giao đường Lương Thế Vinh - đường hồ Mễ Trì).

Tuyến đường được đầu tư đồng bộ bao gồm các hạng mục giao thông và hạ tầng kỹ thuật (nền mặt đường, vỉa hè, cây xanh, cấp thoát nước, cấp điện, chiếu sáng, hào kỹ thuật...).

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 283.761 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách quận Nam Từ Liêm.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Quận Nam Từ Liêm.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2022.

8. Chủ đầu tư: UBND quận Nam Từ Liêm.

Phụ lục 9

Chủ trương đầu tư dự án

Xây dựng tuyến đường khớp nối hạ tầng kỹ thuật từ đường Tố Hữu ra đường Nguyễn Trãi (đoạn qua dự án khu Cổ Ngựa - Khu đô thị Mỗ Lao), quận Nam Từ Liêm.

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư dự án xây dựng tuyến đường khớp nối hạ tầng kỹ thuật từ đường Tố Hữu ra đường Nguyễn Trãi (đoạn qua dự án khu Cổ Ngựa - Khu đô thị Mỗ Lao) để tránh ùn tắc giao thông, khớp nối, hoàn thiện mạng lưới giao thông, tăng cường khả năng kết nối giao thông với hệ thống hạ tầng giao thông khung của quận Nam Từ Liêm và quận Hà Đông theo quy hoạch đã được phê duyệt.

2. Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng mới tuyến đường với chiều dài khoảng 1.530m gồm:

- Tuyến 1 có chiều dài khoảng 950m, rộng B = 21,25m; mặt rộng 11,25m, vỉa hè mỗi bên rộng 5,0m (điểm đầu từ dự án hồ Trung Văn, điểm cuối giao với đường Nguyễn Trãi).

- Tuyến 2 có chiều dài khoảng 260m (điểm đầu là Khu chung cư An Lạc, điểm cuối là khu làng việt kiều châu Âu (hết ranh giới đất quận Nam Từ Liêm); trong đó: Nhánh 2.1 có chiều dài khoảng 150m, rộng 15,5m; nhánh 2.2 có chiều dài khoảng 30m, rộng 13m; nhánh 2.3 có chiều dài khoảng 80m, rộng 15,5m.

- Tuyến 3 có chiều dài khoảng 75m, rộng 13m (điểm đầu giao với tuyến số 1, điểm cuối giao với đường cạnh khu chung cư Mulberry lane).

- Tuyến 4 có chiều dài khoảng 60m, rộng 22.5m (điểm đầu giao với tuyến số 1, điểm cuối giao với đường cạnh khu chung cư Mulberry lane).

- Tuyến 5 có chiều dài khoảng 125m, rộng 13m (điểm đầu giao với tuyến 1, điểm cuối với đường cạnh chung cư TSQ Euroland đoạn tiếp giáp với hồ Trung Văn).

- Tuyến 6 có chiều dài khoảng 60m, rộng 13m (điểm đầu giao với tuyến số 1, điểm cuối cạnh khu dân cư phường Mỗ Lao).

Tuyến đường được đầu tư đồng bộ bao gồm các hạng mục giao thông và hạ tầng kỹ thuật (nền mặt đường, vỉa hè, cây xanh, cấp thoát nước, cấp điện, chiếu sáng, hào kỹ thuật...).

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 321.105 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách quận Nam Từ Liêm.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Quận Nam Từ Liêm.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2022.

8. Chủ đầu tư: UBND quận Nam Từ Liêm.

Phụ lục 10

Chủ trương đầu tư dự án

Cải tạo, mở rộng đường Nguyễn Đồng Chi và đường từ khu Liên Cơ qua đường Nguyễn Đồng Chi đến khu đô thị Thành phố Xanh, quận Nam Từ Liêm
(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư dự án Cải tạo, mở rộng đường Nguyễn Đồng Chi và đường từ khu Liên Cơ qua đường Nguyễn Đồng Chi đến Khu đô thị Thành phố Xanh nhằm cải thiện giao thông đi lại, từng bước nâng cao chất lượng cơ cấu kinh tế theo hướng đô thị, góp phần hoàn thiện mạng lưới giao thông trên địa bàn quận Nam Từ Liêm theo quy hoạch, hạn chế ùn tắc giao thông, duy trì trật tự an toàn giao thông trên địa bàn quận.

2. Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp tuyến đường với tổng chiều dài khoảng 750m, chia 2 tuyến:

- Tuyến 1 có chiều dài khoảng 500m chia 2 đoạn. Đoạn 1: Đoạn đường Nguyễn Đồng Chi từ điểm giao đường Hồ Tùng Mậu đến điểm giao ngõ 126 Nguyễn Đồng Chi dài khoảng 380m, mặt cắt ngang theo quy hoạch $B=13,5m$ (bề rộng mặt đường: $B_{\text{mặt}}: 2 \times 3,75m = 7,5 m$; bề rộng hè đường: $B_{\text{hè}}: 2 \times 3,0 = 6,0m$) với đầy đủ hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch (gồm: Nền mặt đường, an toàn giao thông, vỉa hè, cây xanh, cấp thoát nước, cấp điện, chiếu sáng, hào kỹ thuật,...). Đoạn 2: Đoạn đường Nguyễn Đồng Chi từ điểm giao ngõ 126 Nguyễn Đồng Chi đến điểm giao ngõ 156 Nguyễn Đồng Chi dài khoảng 120m, được đầu tư cải tạo mặt đường, hệ thống thoát nước theo hiện trạng, bề rộng mặt đường từ 3,7 - 7,0m.

- Tuyến 2 có chiều dài khoảng 250m, điểm đầu giao với đường khu Liên Cơ, điểm cuối tiếp nối vào tuyến đường N1 đã được xây dựng thuộc dự án Khu đô thị Thành phố xanh, mặt cắt quy hoạch $B=17,5m$ (bề rộng mặt đường: $B_{\text{mặt}}: 2 \times 3,75m = 7,5 m$; bề rộng hè đường: $B_{\text{hè}}: 2 \times 5,0 = 10,0m$). Tuyến đường được đầu tư đồng bộ theo đúng quy hoạch bao gồm đầy đủ các hạng mục giao thông và hạ tầng kỹ thuật (nền mặt đường, an toàn giao thông, vỉa hè, cây xanh, cấp thoát nước, cấp điện, chiếu sáng, hào kỹ thuật...).

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 283.905 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách quận Nam Từ Liêm.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Quận Nam Từ Liêm.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2022.

8. Chủ đầu tư: UBND quận Nam Từ Liêm.

Phụ lục 11

Chủ trương đầu tư dự án

Xây dựng tuyến đường trục tổ dân phố Tu Hoàng ra đường 70, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường trục tổ dân phố Tu Hoàng ra đường 70, phường Phương Canh nhằm cải thiện giao thông đi lại, từng bước nâng cao chất lượng cơ cấu kinh tế theo hướng đô thị, góp phần hoàn thiện mạng lưới giao thông trên địa bàn quận Nam Từ Liêm theo quy hoạch, hạn chế ùn tắc giao thông, duy trì trật tự an toàn giao thông trên địa bàn quận.

2. Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng mới tuyến đường với chiều dài khoảng 1.300m gồm 3 đoạn:

- Đoạn 1 có chiều dài khoảng 700m, quy mô mặt cắt ngang rộng 17m, điểm đầu tiếp giáp với đường tỉnh lộ 70 (tại vị trí giáp ranh phía Nam dự án Hateco 6), điểm cuối kết thúc tại khu tái định cư Tu Hoàng.

- Đoạn 2 có chiều dài khoảng 470m, quy mô mặt cắt ngang rộng 13m, điểm đầu tiếp giáp với đường tỉnh lộ 70 (tại vị trí đầu ngõ 80 đường tỉnh lộ 70), điểm cuối tuyến là nút giao giữa hẻm 80/1 với đoạn 1 (tại vị trí giữa tuyến đoạn 1).

- Đoạn 3 có chiều dài khoảng 130m, quy mô mặt cắt ngang 13m, điểm đầu tiếp giáp với đường tỉnh lộ 70 (tại vị trí giáp ranh phía Bắc dự án Hateco 6), điểm cuối giáp với hẻm 80/1 (tại vị trí giữa tuyến đoạn 2).

Tuyến đường đầu tư với đầy đủ hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch (gồm: nền mặt đường, an toàn giao thông, vỉa hè, cây xanh, cấp nước, thoát nước, cấp điện, chiếu sáng, hào kỹ thuật, cống bề kỹ thuật,...).

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 153.975 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách quận Nam Từ Liêm.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Quận Nam Từ Liêm.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2022.

8. Chủ đầu tư: UBND quận Nam Từ Liêm.

Phụ lục 12

Chủ trương đầu tư dự án

Đầu tư xây dựng tuyến đường Đặng Thai Mai - giai đoạn 1, phường Quảng An, quận Tây Hồ

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm mục tiêu kết nối giao thông thuận lợi với khu biệt thự Văn phòng Trung ương Đảng, Phủ Tây Hồ, giải quyết tình trạng ùn tắc giao thông vào dịp lễ, Tết, các kỳ họp Quốc hội, Đại hội Đảng; góp phần từng bước hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng giao thông khu vực theo quy hoạch được duyệt, phát triển kinh tế - xã hội - du lịch; tạo ra tuyến phố văn minh - hiện đại.

2. Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng đồng bộ tuyến đường Đặng Thai Mai - giai đoạn 1, phường Quảng An, quận Tây Hồ với chiều dài khoảng $L=1,3\text{Km}$ (điểm đầu dự án tại Khu biệt thự Tây Hồ, điểm cuối dự án tại vị trí giao cắt với đường Xuân Diệu); quy mô mặt cắt ngang rộng $B=(20,5 \div 93,6)\text{m}$: đoạn trục không gian rộng $B=93,6\text{m}$ (mặt đường xe chạy rộng $2 \times 15\text{m}$, hè đường hai bên rộng $2 \times 6\text{m}$, trục cảnh quan rộng $54,6\text{m}$), đoạn đi qua Khu biệt thự Tây Hồ rộng $B=20,5\text{m}$ (mặt đường xe chạy rộng $2 \times 11,25\text{m}$, hè đường hai bên rộng $2 \times 4,625\text{m}$); xây dựng dựng hệ thống cấp, thoát nước, hào kỹ thuật; tổ chức giao thông, lắp đặt biển báo, sơn kẻ vạch theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2016/BGTVT; lắp đặt hệ thống chiếu sáng và trồng cây xanh.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 561.988 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách quận Tây Hồ (từ nguồn thu tiền sử dụng đất trên địa bàn quận Tây Hồ được giữ lại và ngân sách Thành phố bổ sung cho UBND quận Tây Hồ phân phối điều tiết về Thành phố).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Quận Tây Hồ.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2021.

8. Chủ đầu tư: UBND quận Tây Hồ.

Phụ lục 13

Chủ trương đầu tư dự án

Xây dựng 03 tuyến đường B=17,5 (L=1050m); B=22m (L=356m); B=40m (L=830) từ Ngõ Gia Tự đến khu đô thị Thượng Thanh, quận Long Biên
(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Thực hiện dự án Đầu tư xây dựng 03 tuyến đường B=17,5m (L=1050m); B=22m (L=356m); B=40m (L=830m) từ Ngõ Gia Tự đến Khu đô thị Thượng Thanh, quận Long Biên để khớp nối, hoàn thiện mạng lưới giao thông, tăng cường khả năng kết nối giao thông với hệ thống hạ tầng giao thông khung của quận Long Biên theo quy hoạch đã được phê duyệt.

2. Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng 03 tuyến đường (tổng chiều dài khoảng 2.236m), trong đó:

- Tuyến đường B=40m có chiều dài L=830m, quy mô mặt cắt ngang: $B=B_{\text{đường}}+B_{\text{phân cách}}+B_{\text{hè}}=2\times 11,25\text{m}+3\text{m}+2\times 7,25=40\text{m}$. Điểm đầu giao với đường Ngõ Gia Tự, điểm cuối giao với tuyến đường từ Ngọc Thụy đi khu đô thị mới Thượng Thanh.

- Tuyến đường 22m có chiều dài L=356m, quy mô mặt cắt ngang: $B=B_{\text{đường}}+B_{\text{hè}}=12\text{m}+2\times 5=22\text{m}$. Điểm đầu giao với tuyến đường từ Ngọc Thụy đi khu đô thị mới Thượng Thanh, điểm cuối kết nối với tuyến đường hành lang chân đê đoạn từ cầu Đông Trù đến cầu Đuống.

- Tuyến đường 17,5m có chiều dài L=1.050m; quy mô mặt cắt ngang: $B=B_{\text{đường}}+B_{\text{hè}}=7,5\text{m}+2\times 5=17,5\text{m}$. Điểm đầu tuyến kết nối với tuyến đường liên khu vực B=40m, điểm cuối tuyến kết nối với tuyến đường hành lang chân đê đoạn từ cầu Đông Trù đến cầu Đuống.

Các hạng mục đầu tư chủ yếu: Xây dựng hệ thống đường, hè, vỉa, tổ chức giao thông, cây xanh, cấp nước, thoát nước, chiếu sáng, hào kỹ thuật, di chuyển hệ thống cáp điện, viễn thông, xây dựng đường ngang đường sắt, di chuyển công trình ngầm...

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 384.337 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố Hà Nội. Trước mắt ngân sách quận Long Biên ứng trước (100% tổng mức đầu tư) để triển khai thực hiện dự án; hoàn trả từ tiền thu đấu giá quyền sử dụng đất các ô đất B.3/NO1, B.3/NO4, B.5/NO1 theo cơ chế tại văn bản số 592/HĐND-KTNS ngày 06/11/2017 của Thường trực HĐND Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Quận Long Biên.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020-2022.

8. Chủ đầu tư: UBND quận Long Biên.

Phụ lục 14

Chủ trương đầu tư dự án

**Cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường tỉnh 419, đoạn từ Cống Đăng - Phùng Xá
(từ Km11+552 đến Km14+150), huyện Thạch Thất**

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Dự án Cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường tỉnh 419, đoạn từ Cống Đăng - Phùng Xá (từ Km11+552 đến Km14+150) nhằm nâng cao đảm bảo an toàn giao thông đồng bộ trên toàn đoạn tuyến; chống lấn chiếm, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương, cải thiện mỹ quan tuyến đường.

2. Quy mô đầu tư:

Cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường tỉnh 419, đoạn từ Cống Đăng - Phùng Xá (từ Km11+552 đến Km14+150) dự kiến chiều dài khoảng $L = 2,6\text{Km}$, mặt cắt: toàn bộ phần mặt đường 419 hiện trạng rộng trung bình 11m còn tốt được giữ nguyên, dọc tuyến rà soát bổ sung mở rộng mặt đường, hè đường với chiều rộng nền đường $B_{nền} = 28\text{m} - 32\text{m}$ (chi tiết mặt cắt sẽ được xác định cụ thể tại bước lập, thẩm định và phê duyệt Dự án); bao gồm các hạng mục: GPMB, nền, mặt đường, hè đường cây xanh, hệ thống thoát nước, mở rộng cầu cống, hệ thống an toàn giao thông, di chuyển hệ thống điện, chiếu sáng và đồng bộ các hạng mục khác.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 67.165 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách huyện Thạch Thất.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Thạch Thất.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2020.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Thạch Thất.

Phụ lục 15

Chủ trương đầu tư dự án

Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 (từ Quốc lộ 1A đi Minh Tân, Quang Lăng), huyện Phú Xuyên

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng Nâng cấp tuyến Tỉnh lộ 428 (từ Quốc lộ 1A đi Minh Tân, Quang Lăng), huyện Phú Xuyên tạo ra một tuyến đường hoàn thiện theo quy hoạch đã được phê duyệt, tạo điều kiện cho nhân dân tham gia giao thông được thuận lợi, đồng thời từng bước hình thành mạng lưới giao thông của huyện theo đúng quy hoạch đã được phê duyệt.

2. Quy mô đầu tư:

Xây dựng mới tuyến đường đạt tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng, có chiều dài khoảng $L=7,50\text{Km}$, $B_{\text{nền}}=20,50\text{m}$, $B_{\text{mặt}}=4 \times 3,5=14\text{m}$, dải phân cách giữa $B_{\text{dpc}}=2\text{m}$; các đoạn qua khu dân cư thiết kế hè đường 2 bên rộng $2 \times 2,25=4,5\text{m}$; các đoạn ngoài khu dân cư thiết kế lề rộng $2 \times 2,25=4,5\text{m}$; bao gồm các hạng mục: GPMB, nền, mặt đường, hè đường, hệ thống thoát nước, chiếu sáng, kè gia cố, tổ chức giao thông và đồng bộ các hạng mục khác.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 316.430 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố Hà Nội.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Phú Xuyên.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2021.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Phú Xuyên.

Phụ lục 16

Chủ trương đầu tư dự án

Cải tạo, nâng cấp Đường tỉnh 422 đoạn từ dốc Liên Hà đến Quốc lộ 32, huyện Đan Phượng

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Đường tỉnh 422 đoạn từ dốc Liên Hà đến Quốc lộ 32, trên địa bàn huyện Đan Phượng, từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông của Thủ đô Hà Nội theo định hướng quy hoạch đến năm 2030, đẩy mạnh thu hút đầu tư, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và thành phố Hà Nội, đáp ứng nhu cầu vận tải, tạo cơ sở hạ tầng giao thông cấp thiết góp phần giảm ùn tắc giao thông trong khu vực.

2. Quy mô đầu tư:

Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 422, với quy mô chiều dài $L=2,72\text{Km}$, gồm 02 đoạn tuyến như sau:

- Đoạn 1: Từ Km1+800 đến Km2+050, chiều dài $L=0,25\text{Km}$, $B_{\text{nền}} = 40\text{m}$, $B_{\text{mặt}} = 2 \times 12\text{m} = 24\text{m}$, $B_{\text{pc}}=3\text{m}$, $B_{\text{hè}} = 2 \times 6,5\text{m} = 13\text{m}$. Cầu Liên Hà tại vị trí Km2+008,5: Gồm 02 đơn nguyên, B một đơn nguyên = 19m (cách nhau 2m).

- Đoạn 2: Từ Km4+400 đến Km6+870, có chiều dài $L=2,47\text{Km}$, mặt cắt ngang theo hiện trạng, chỉ tăng cường mặt đường và chỉnh trang hệ thống rãnh thoát nước.

- Các hạng mục đầu tư xây dựng: GPMB, nền, mặt đường, vỉa hè cây xanh, hệ thống thoát nước, an toàn giao thông, cầu Liên Hà: Xây mới 02 đơn nguyên, bề rộng một đơn nguyên $B=19\text{m}$ và đồng bộ các hạng mục khác.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 111.694 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố Hà Nội.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Đan Phượng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2021.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Đan Phượng.

Phụ lục 17

Chủ trương đầu tư dự án

Xây dựng khu tái định cư trên địa bàn khu Đồng Chằm, Đồng Vai, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ (Phục vụ GPMB tuyến đường Quốc lộ 6, đoạn Ba La - Xuân Mai)

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm tạo khu tái định cư mới hiện đại, đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, xã hội phục vụ công tác giải phóng mặt bằng dự án Cải tạo, nâng cấp quốc lộ 6, đoạn Ba La - Xuân Mai; ổn định và nâng cao đời sống nhân dân trong khu vực; góp phần phát triển kinh tế - xã hội huyện Chương Mỹ nói riêng và Thành phố nói chung.

2. Quy mô đầu tư:

- Diện tích khu đất tái định cư nghiên cứu lập dự án khoảng 27,4 ha.

- Xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư, bao gồm các hạng mục công trình chủ yếu: Giải phóng mặt bằng, san nền, đường giao thông, thoát nước, cấp nước, cấp điện, hồ điều hòa, điện chiếu sáng, hào kỹ thuật, thông tin viễn thông, cây xanh, tổ chức giao thông... theo Quy hoạch chi tiết khu tái định cư Đồng Chằm, Đồng Vai, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ tỷ lệ 1/500 được duyệt tại Quyết định số 6412/QĐ-UBND ngày 15/09/2017 của UBND Thành phố.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 717.400 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố Hà Nội.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Chương Mỹ.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2021.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Chương Mỹ.

Phụ lục 18

Chủ trương đầu tư dự án

Xây dựng khu tái định cư trên địa bàn khu Đồng Giải, thôn Sơn Đồng, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ (phục vụ GPMB tuyến đường Quốc lộ 6, đoạn Ba La - Xuân Mai)

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm tạo khu tái định cư mới hiện đại, đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật- xã hội phục vụ công tác giải phóng mặt bằng dự án Cải tạo, nâng cấp quốc lộ 6, đoạn Ba La- Xuân Mai; ổn định và nâng cao đời sống nhân dân trong khu vực; góp phần phát triển kinh tế - xã hội huyện Chương Mỹ nói riêng và Thành phố nói chung.

2. Quy mô đầu tư:

- Diện tích khu đất tái định cư nghiên cứu lập Dự án khoảng 5,45 ha.

- Xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư, bao gồm các hạng mục công trình chủ yếu: Giải phóng mặt bằng, san nền, đường giao thông, thoát nước, cấp nước, cấp điện, điện chiếu sáng, thông tin viễn thông, cây xanh, tổ chức giao thông... theo quy hoạch chi tiết khu tái định cư Đồng Giải, thôn Sơn Đồng, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ tỷ lệ 1/500 được duyệt tại Quyết định số 6606/QĐ-UBND ngày 2/10/2015 của UBND huyện Chương Mỹ.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 119.910 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố Hà Nội.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Chương Mỹ.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2020.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Chương Mỹ.

Phụ lục 19

Chủ trương đầu tư dự án

Xây dựng khu di dân phục vụ GPMB khu tưởng niệm danh nhân

Chu Văn An và các dự án đầu tư khác thuộc huyện Thanh Trì

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm tạo quỹ đất sạch và khu tái định cư phục vụ GPMB khu tưởng niệm danh nhân Chu Văn An và các dự án đầu tư khác thuộc huyện Thanh Trì; ổn định và nâng cao đời sống nhân dân trong khu vực; góp phần phát triển kinh tế - xã hội huyện Thanh Trì nói riêng và Thành phố nói chung.

2. Quy mô đầu tư:

- Diện tích khu đất tái định cư nghiên cứu lập Dự án khoảng 24,1 ha.

- Xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư, bao gồm các hạng mục công trình chủ yếu: Giải phóng mặt bằng, san nền, đường giao thông, thoát nước, cấp nước, phòng cháy chữa cháy, cấp điện, điện chiếu sáng, hệ thống thông tin liên lạc,... theo quy hoạch chi tiết được duyệt.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 524.426 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố Hà Nội.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Thanh Trì.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2024.

- Giai đoạn 1: 2019-2021; diện tích sử dụng đất khoảng 10 ha; tổng mức đầu tư dự kiến 234.833 triệu đồng.

- Giai đoạn 2: 2022-2024; diện tích sử dụng đất khoảng 14,1 ha (phần đất còn lại của dự án); tổng mức đầu tư dự kiến 289.593 triệu đồng.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Thanh Trì.

Phụ lục 20

Chủ trương đầu tư dự án

Đầu tư xây dựng mới các trụ nước chữa cháy và hồ thu nước trên địa bàn Thành phố

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng mới các trụ nước chữa cháy và hồ thu nước trên địa bàn Thành phố nhằm bổ sung số lượng trụ nước chữa cháy trên địa bàn Thành phố, đặc biệt ở những khu vực mật độ dân cư lớn có nguy cơ cháy nổ cao, nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy; hoàn thiện hệ thống cấp nước chữa cháy của Thành phố, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, bảo vệ tài sản của nhân dân, ổn định và thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội Thủ đô.

2. Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng mới các trụ nước chữa cháy và hồ thu nước cho 07 quận trên địa bàn Thành phố (gồm: Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng, Đống Đa, Ba Đình, Cầu Giấy, Thanh Xuân, Nam Từ Liêm); tổng số khoảng 1.010 trụ nước chữa cháy và 59 hồ thu nước (quận Hoàn Kiếm 59 trụ nước chữa cháy và 01 hồ thu nước; quận Hai Bà Trưng 84 trụ nước chữa cháy và 08 hồ thu nước; quận Ba Đình 187 trụ nước chữa cháy; quận Đống Đa 177 trụ nước chữa cháy và 06 hồ thu nước; quận Cầu Giấy 124 trụ nước chữa cháy và 11 hồ thu nước; quận Nam Từ Liêm 132 trụ nước chữa cháy và 33 hồ thu nước; quận Thanh Xuân 247 trụ nước chữa cháy).

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 323.186 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố Hà Nội.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Các quận: Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng, Ba Đình, Đống Đa, Cầu Giấy, Thanh Xuân, Nam Từ Liêm.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2020.

8. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và môi trường thành phố Hà Nội.

Phụ lục 21

Chủ trương đầu tư dự án

Cải tạo, nâng cấp trường trung học phổ thông Mê Linh, huyện Mê Linh
(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng, cải tạo trường THPT đạt chuẩn Quốc gia.

2. Quy mô đầu tư:

Đáp ứng nhu cầu dạy và học thực tế của Trường THPT Mê Linh với quy mô đào tạo dự kiến là $1.800 \div 2.025$ học sinh, cụ thể:

- Xây mới 03 nhà lớp học (45 phòng học, 10 phòng học bộ môn, nhà đa năng, nhà để xe, bãi đỗ xe, nhà vệ sinh công cộng, nhà bảo vệ, sân bóng đá cỏ nhân tạo, hồ cát nhảy xa, tường rào, sân bê tông, bồn hoa, cây xanh, rãnh thoát nước... đầu tư trang thiết bị đồng bộ).

- Sửa chữa 02 nhà học: Phòng hành chính - quản trị và các phòng phục vụ học tập như phòng y tế, phòng truyền thống, phòng đoàn đội...

- Phá bỏ các hạng mục như nhà bảo vệ, cổng, hàng rào, nhà học số 3, số 4, các nhà cấp 4 và các hạng mục đã xuống cấp.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 89.178 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố Hà Nội.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Mê Linh.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2021.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Mê Linh.

Phụ lục 22

Chủ trương đầu tư dự án

Xây dựng Trường trung học phổ thông Thọ Xuân, huyện Đan Phượng.

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng trường THPT đạt chuẩn Quốc gia.

2. Quy mô đầu tư:

Quy mô đào tạo dự kiến đến năm 2025 và năm 2030 khoảng 1.200-1.600 học sinh (tương ứng khoảng 30-36 lớp), cụ thể:

- Xây dựng 24 phòng học lý thuyết, 04 phòng học bộ môn (Hóa học, sinh học, vật lý, công nghệ), 02 phòng tin học, 02 phòng ngoại ngữ, 01 thư viện, 01 phòng học đa năng, nhà giáo dục thể chất, khu hiệu bộ và các công trình phụ trợ.

- Trang thiết bị phục vụ học tập và giảng dạy.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 112.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố Hà Nội.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Đan Phượng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2021.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Đan Phượng.

Phụ lục 23

Chủ trương đầu tư dự án

Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu T1B và hệ thống kênh tiêu Hát Môn (gồm kênh tiêu Hát Môn, B1, B2, B3), huyện Phúc Thọ

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo tiêu nước cho khoảng 2.180ha đất nông nghiệp, đất dân cư của 09 xã: Sen Chiểu, Thọ Lộc, Võng Xuyên, Xuân Phú, Thượng Cốc, Hát Môn, Thanh Đa, Vân Phúc, Vân Nam thuộc huyện Phúc Thọ, một phần thị xã Sơn Tây và huyện Đan Phượng; góp phần cải thiện hệ thống thủy lợi và cảnh quan môi trường, tạo điều kiện phát triển sản xuất nông nghiệp, nâng cao đời sống của nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

2. Quy mô đầu tư: Nạo vét các tuyến kênh tiêu với tổng chiều dài khoảng 24,85km, gia cố mái bờ kênh các đoạn tiếp giáp đường giao thông, cứng hóa mặt bờ kênh một số đoạn đi qua khu dân cư dài khoảng 5,4km; trong đó:

- Kênh tiêu T1B: Nạo vét dài 2,1km; gia cố mái bờ kênh các đoạn tiếp giáp đường giao thông, cải tạo và khớp nối các công trình trên kênh.

- Hệ thống tiêu Hát Môn: Nạo vét kênh tiêu chính Hát Môn dài khoảng 7,5km; kênh tiêu B1 dài khoảng 6,5km; kênh tiêu B2 dài khoảng 4,5km; kênh tiêu B3 dài khoảng 4,25km; gia cố mái bờ kênh và cứng hóa mặt bờ kênh một số đoạn đi qua khu dân cư, cải tạo và khớp nối các công trình trên kênh.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 116.371 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố Hà Nội.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Phúc Thọ, huyện Đan Phượng và thị xã Sơn Tây.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2021.

8. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội.

Phụ lục 24

Chủ trương đầu tư dự án

Xây dựng mới trạm bơm và hoàn chỉnh hệ thống tiêu Yên Sơn, huyện Quốc Oai

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo tiêu nước chủ động cho khoảng 1.489,8ha đất phát triển đô thị, công nghiệp, thương mại và du lịch thuộc thị trấn Quốc Oai, các xã Sài Sơn, Phượng Cách, Yên Sơn, và xã Phùng Xá (huyện Thạch Thất), tạo lập cơ sở hạ tầng thiết yếu, đồng bộ để thu hút đầu tư, phục vụ thiết thực cho phát triển kinh tế xã hội của vùng đồng thời phần cải thiện môi trường và cảnh quan trong khu vực.

2. Quy mô đầu tư: Xây dựng đầu mỗi trạm bơm Yên Sơn để bảo đảm tiêu cho vùng dự án có diện tích 1.489,8 ha với hệ số tiêu 13,0 l/s.ha phục vụ phát triển đô thị, công nghiệp, thương mại và du lịch với quy hoạch chung tới năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050.

- Xây dựng đầu mỗi trạm bơm (Nhà máy, bể hút, bể xả, cống xả qua đê, kênh xả, cống tiêu tự chảy) và lắp đặt trạm bơm mới với công suất toàn trạm 20,0 m³/s.

- Xây dựng mới đường dây cao thế, trạm biến áp; lắp đặt hệ thống điện hạ thế phục vụ vận hành và xây dựng nhà quản lý;

- Xây dựng mới, cải tạo nâng cấp và hoàn thiện hệ thống kênh dẫn chính (tuyến tiêu chính YS1; YS2; YS3 và các tuyến kênh nhánh YS1-1, YS1-2, YS1-3, YS1-4 với tổng chiều dài khoảng 10.373m) và các công trình trên kênh phù hợp với yêu cầu hoạt động của đầu mối và sự phát triển của vùng.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 246.951 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố Hà Nội.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Quốc Oai.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2020.

8. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội.

Phụ lục 25

Chủ trương đầu tư dự án

Cải tạo, nâng cấp hệ thống tưới trạm bơm Đông Sơn, huyện Chương Mỹ
(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo tưới chủ động và tạo nguồn tưới cho khoảng 1.980 ha diện tích đất nông nghiệp thuộc các xã Đông Sơn, Đông Phương Yên, Trường Yên, Phú Nghĩa, Ngọc Hòa, Quảng Bị, Hợp Đồng, Tiên Phương và Đại Yên thuộc huyện Chương Mỹ; kết hợp tiêu cho 200ha phục vụ sản xuất nông nghiệp thuộc xã Đông Sơn, huyện Chương Mỹ; kết hợp phát triển giao thông nông thôn của khu vực, cải thiện cảnh quan môi trường vùng dự án.

2. Quy mô đầu tư:

- Khu đầu mối: Xây dựng đầu mối trạm bơm, gồm các hạng mục: Nhà máy, bể hút, bể xả, cống qua đường; Cống lấy nước qua đê sông Tích; Cống xả tiêu qua đê tả sông Tích; Cải tạo, nâng cấp cống tiêu tự chảy, xây dựng các cống điều tiết trước bể hút; Xây dựng nhà quản lý công trình và các công trình phụ trợ phục vụ công tác quản lý, vận hành; Cung cấp lắp đặt máy bơm và thiết bị cơ khí của trạm bơm; Xây dựng hệ thống điện trung, hạ thế, trạm biến áp và thiết bị điện của trạm bơm;

- Phần kênh và công trình trên kênh: Kiên cố hóa hệ thống kênh với tổng chiều dài khoảng 11.968m bao gồm: Kênh tưới chính dài 1.873m; Kênh tưới nhánh tuyến đi Trường Yên dài 4.000 m, kiên cố hóa một bờ kênh làm đường quản lý, kết hợp làm đường giao thông nội đồng; Kênh tưới nhánh tuyến đi Phú Nghĩa dài 4.512 m; Kênh tưới nhánh tuyến đi Đồng Chằm dài 1.583 m, kiên cố hóa một bờ kênh làm đường quản lý, kết hợp làm đường giao thông nội đồng; Nạo vét, khơi thông toàn tuyến kênh tiêu Đồng Chằm chiều dài 2.000 m, sửa chữa và làm mới một số công trình trên kênh; Sửa chữa làm mới các công trình trên hệ thống kênh,

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 145.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố Hà Nội.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Chương Mỹ.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2021.

8. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội.

Phụ lục 26

Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án

**Xây dựng tuyến đường gom từ cầu Thanh Trì đến cầu vượt Phú Thị,
huyện Gia Lâm**

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

TT	Nội dung	Đã phê duyệt (682/HĐND-KTNS ngày 19/12/2017)	Nay điều chỉnh
1	Quy mô:	Xây dựng tuyến đường từ cầu Thanh Trì đến cầu vượt Phú Thị với điểm đầu: Nút giao cầu Thanh Trì, điểm cuối: cầu vượt Phú Thị. Chiều dài khoảng 4,20 km. - Quy mô mặt cắt ngang: $B_{\text{mặt}} + B_{\text{hè}} = 10,5\text{m} + 2 \times 5,75\text{m}$. - Các hạng mục đầu tư: Nền, mặt đường, hè vĩa, cây xanh, tổ chức giao thông, hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước, chiếu sáng, viễn thông, đấu nối hạ tầng chung khu vực).	Xây dựng tuyến đường từ cầu Thanh Trì đến cầu vượt Phú Thị theo quy mô đã được chấp thuận, đồng thời bổ sung thêm 02 tuyến nhánh kết nối với đường giao thông quận Long Biên. Tổng chiều dài toàn tuyến sau điều chỉnh, bổ sung khoảng 6.700m, cụ thể: * Tuyến nhánh số 1: Nối từ đầu tuyến đường với đường gom dọc đường sắt đã đầu tư của quận Long Biên: + Điểm đầu nối tiếp từ nút giao cầu Thanh Trì, điểm cuối kết nối với đường gom dọc đường sắt đã đầu tư của quận Long Biên. + Chiều dài khoảng 1,20 km. + Quy mô mặt cắt ngang $B = 16\text{m}$. * Tuyến nhánh số 2: Nối từ tuyến đường với hầm chui đường vành đai 3 sang phường Thạch Bàn, quận Long Biên. + Điểm đầu: Giao với tuyến nhánh 1 tại nút giao cầu Thanh Trì. + Điểm cuối: Hầm chui qua đường vành đai 3 sang phường Thạch Bàn, quận Long Biên. + Chiều dài khoảng 1,30 km + Quy mô mặt cắt ngang 13-16m.

TT	Nội dung	Đã phê duyệt (682/HĐND-KTNS ngày 19/12/2017)	Nay điều chỉnh
			- Các hạng mục đầu tư: Nền, mặt đường, hè vĩa, cây xanh, tổ chức giao thông, hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước, chiếu sáng, viễn thông, đấu nối hạ tầng chung khu vực), cầu qua sông cầu Bấy.
2	Tổng mức đầu tư	313.358 triệu đồng	407.317 triệu đồng
3	Nguồn vốn	Ngân sách Thành phố (vốn vay ngân quỹ nhà nước tạm thời nhàn rỗi). Nguồn vốn hoàn trả vốn vay ngân quỹ Nhà nước tạm thời nhàn rỗi từ nguồn thu tiền đấu giá quyền sử dụng đất đối với 24 khu đất trên địa bàn huyện Gia Lâm.	Ngân sách huyện Gia Lâm

Các nội dung khác giữ nguyên theo văn bản số 682/HĐND-KTNS ngày 19/12/2017 của Thường trực HĐND Thành phố về việc chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường gom từ cầu Thanh Trì đến cầu vượt Phú Thị, huyện Gia Lâm.

Phụ lục 27

Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án

Xây dựng tuyến đường đê hữu Đuống (đoạn Dốc Lòi - Đặng Xá đến xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm).

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2019 của HĐND Thành phố)

TT	Nội dung	Đã phê duyệt (681/HĐND-KTNS ngày 19/12/2017)	Nay điều chỉnh
1	Quy mô:	Xây dựng tuyến đê hữu Đuống từ Dốc Lòi đến xã Lệ Chi (điểm đầu: Dốc Lòi, xã Đặng Xá; điểm cuối: xã Lệ Chi), cụ thể: - Chiều dài tuyến: L=6.700m; - Chiều rộng mặt cắt ngang (đường trên đê): B=10m. - Các hạng mục: nền, mặt đường, hè vĩa, cây xanh, tổ chức giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước, chiếu sáng, viễn thông, đấu nối hạ tầng chung, các công trình phụ trợ khác.	Xây dựng đồng bộ tuyến trên đê hữu Đuống và đường hành lang chân đê từ Cổ Bi (gầm cầu Phù Đồng) đến hết xã Lệ Chi, cụ thể: - Chiều dài tuyến: L=10.230m; - Chiều rộng mặt cắt ngang B=21m, gồm: + Đường trên đê: B=10m. + Đường hành lang chân đê: B=11m - Các hạng mục: nền, mặt đường, hè vĩa, cây xanh, chỉnh trang mái đê, tổ chức giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước, chiếu sáng, viễn thông, đấu nối hạ tầng chung, các công trình phụ trợ khác.
2	Tổng mức đầu tư	107.972 triệu đồng	508.136 triệu đồng
3	Nguồn vốn	Ngân sách Thành phố (vốn vay ngân quỹ nhà nước tạm thời nhàn rỗi). Nguồn vốn hoàn trả vốn vay ngân quỹ Nhà nước tạm thời nhàn rỗi từ nguồn thu tiền đấu giá quyền sử dụng đất đối với 24 khu đất trên địa bàn huyện Gia Lâm.	Ngân sách huyện Gia Lâm

Các nội dung khác giữ nguyên theo văn bản số 681/HĐND-KTNS ngày 19/12/2017 của Thường trực HĐND Thành phố về việc chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường đê hữu Đuống (đoạn Dốc Lòi - Đặng Xá đến xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm).